

Bản án số: 272/2017/HSST
Ngày: 18-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quỳ

Ông Ngô Kim Thành

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 18-8-2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 274/2017/HSST, ngày 01-8-2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quang T**, sinh năm 1984

ĐKNKTT: Số 30 B V Đ, phường T N, thành phố N Đ, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Tự do

Văn hoá: 8/12

Con ông : Vũ Đình L, sinh năm 1955.

Con bà: Đặng Thuý L, sinh năm 1958.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2.

Có vợ: Trương Thị Thu H, sinh năm 1987. Bị cáo có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 03/01/2001 Toà án tỉnh nhân dân Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “cướp tài sản của công dân”.

- Ngày 14/5/2001 Toà án tỉnh nhân dân Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “cướp tài sản”, tổng hợp với bản án số 03 ngày 03/01/2001 của Toà án tỉnh Nam Định buộc Thắng phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 48 tháng tù.

- Ngày 12/6/2007 Toà án nhân dân TP. Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “trộm cắp sản”.

- Ngày 24/12/2014 sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường Thống Nhất, TP Nam Định phạt cảnh cáo.

- Ngày 30/03/2015 sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường Thống Nhất, TP Nam Định phạt cảnh cáo.

- Ngày 12/4/2015 “trộm cắp tài sản” Công an phường Thống Nhất, TP. Nam Định phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25-5-2017 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an TP. Nam Định.

* Người bị hại: ông **Phạm Văn D**, sinh năm 1935

Nơi cư trú: 15/63 đường L H S, phường C B, thành phố N Đ, tỉnh N Đ.

(Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h45’ ngày 18-5-2017 ông Phạm Văn D sinh năm 1935 điều khiển xe đạp đi trên đường Trần Thánh Tông theo hướng từ đường Phù Nghĩa đến đường Nguyễn Đức Thuận, khi đến đoạn trước cổng Trường tiểu học Chu Văn An vào lúc tan trường, đường đông, do ông D thấy Vũ Quang T đang ngồi trên xe máy BKS 18B1 – 26884 chờ theo 03 con nhỏ lùi xe máy từ trên vỉa hè xuống lòng đường có khả năng va quệt vào các cháu học sinh nên đã nhắc T không nên lùi xe. T không tiếp thu mà còn chửi ông D và dựng xe máy, tiến tới dùng tay phải đâm một nhát trúng mũi ông D làm ông D chảy máu mũi, T lại tiếp tục dùng hai tay túm vai ông D kéo xuống làm ông D hơi cúi gập người về phía trước sau đó dùng chân đá một nhát trúng mặt làm ông D choáng váng ngồi bệt xuống lòng đường. Quần chúng nhân dân ở khu vực đó thấy vậy đã vào can ngăn và đưa ông D đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Công an tỉnh nam Định. Hậu quả: ông D bị chấn thương hàm mặt có sập sụn cánh mũi phải.

Sau khi nhận được đơn trình báo của ông Phạm Văn D, Cơ quan CSĐT – Công an TP Nam Định đã tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích ông Dung. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/17/TgT ngày 26-5-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ thương tích của ông Dung là 09%; cơ chế hình thành vết thương: do vật cứng tác động gây thương tích.

Tại cơ quan CSĐT – Công an TP Nam Định, Vũ Quang T đã khai nhận hành vi dùng tay đâm gây thương tích cho ông Phạm Văn D nhưng không khai nhận hành vi dùng chân đá ông D ngay sau đó.

Do ông Phạm Văn D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, ngày 02-6-2017 Cơ quan CSĐT – Công an TP Nam Định đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Vũ Quang T.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông D và Bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại trong thời gian điều trị thương tích là 15.000.000 đồng. Ngoài ra ông D không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 287/QĐ-KSĐT, ngày 31-7-2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Quang T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX)

- Áp dụng điểm d, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Vũ Quang T từ 18 đến 24 tháng tù.

- Áp dụng Điều 42 BLHS buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D số tiền 15.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ như: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định thương tích số 66/17/TgT, ngày 26-5-2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nam Định, lời khai của những người làm chứng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu khác trong hồ sơ đó có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 16h45’ ngày 18-5-2017 tại khu vực trước cổng Trường tiểu học Chu Văn An đường Trần Thánh Tông, phường Hạ Long, TP Nam Định. Khi ông D nhắc T không được ngồi trên xe máy lùi xuống lòng đường mục đích tránh va quệt vào các cháu học sinh thì Vũ Quang T đã có hành vi dùng tay, chân đá, đá vào vùng mặt gây thương tích cho ông Phạm Văn D với tỷ lệ thương tích là 09%. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 1 Điều 104 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại CQĐT cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 áp dụng tất cả những tình tiết có lợi cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Việc giải quyết bồi thường thiệt hại của bị cáo và ông D là tự nguyện, phù hợp qui định của pháp luật. HĐXX chấp nhận sự thỏa thuận và buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D toàn bộ thiệt hại trong thời gian điều trị thương tích là 15.000.000 đồng.

[4] Án phí HSST, án phí dân sự: bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quang T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm d, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo: Vũ Quang T 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25-5-2017

- Áp dụng Điều 42 BLHS buộc bị cáo Vũ Quang T phải bồi thường cho ông Phạm Văn D các khoản thiệt hại trong thời gian điều trị thương tích là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu)

3. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Quang T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (Bảy trăm, năm mươi nghìn) án phí dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị

cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP Nam Định;
- Chi cục THADSTP Nam Định;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Anh Tuấn